

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2022

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XÓP NHỰA

Trụ sở: B15, đường Công nghiệp 6, KCN Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại: (84 - 24) 3875 3213 **Fax:** (84 - 24) 3875 2436
Giấy ĐKDN số: 0100738312 đăng ký ngày 12 tháng 12 năm 1994 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 09 ngày 13/02/2020.

Vào hồi 08h30' ngày 23/04/2022 tại Hội trường tầng 6, Công ty cổ phần Hanel số 2, đường Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội, Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa đã được khai mạc.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

A. Chủ tịch đoàn:

1. Ông Nguyễn Đình Vinh – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Quốc Cường – Phó Chủ tịch HĐQT
3. Ông Hoàng Văn Phúc - Ủy viên HĐQT

B. Thư ký đoàn:

- | | |
|-----------------------|-------------|
| 1. Bà Biện Hồng Nhung | Trưởng đoàn |
| 2. Bà Lê Thị Ánh Ngọc | Thành viên |

C. Ban kiểm phiếu:

- | | |
|----------------------------|------------|
| 1. Ông Hà Quang Huy | Trưởng ban |
| 2. Bà Nguyễn Thị Hương Lan | Thành viên |
| 3. Ông Trịnh Ngọc Toàn | Thành viên |

D. Các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tại thời điểm khai mạc:

- Tổng số cổ đông của công ty: 295 cổ đông
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: 5.000.000 cổ phần
- Số cổ đông tham dự đại hội: 36 cổ đông, đại diện 3.368.294 cổ phần tương đương 67,37 % tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết

Trong đó:

- + Tham dự trực tiếp: 18 cổ đông, đại diện 3.146.712 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 62,93 %
- + Tham dự thông qua ủy quyền: 18 cổ đông, đại diện 221.582 cổ phần chiếm tỷ lệ: 4,43 %

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đã đáp ứng đủ điều kiện để tiến hành.

II. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Đón tiếp

2. Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội

3. Thủ tục Đại hội

- Tuyên bố lý do và khai mạc.
- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.
- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế Đại hội, Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu.

4. Nội dung Đại hội

- a. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Ban Giám đốc;
- b. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị tại ĐHĐCĐ thường niên 2022;
- c. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- d. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021;
- e. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022;
- f. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021; Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022

5. Tổng kết Đại hội

- Thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung nghị sự của Đại hội.
- Thông qua Biên bản của Đại hội, Thông qua Nghị quyết Đại hội;
- Phát biểu bế mạc Đại hội

III. DIỄN BIẾN TẠI ĐẠI HỘI

A. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO TRƯỚC ĐẠI HỘI

1. Bà Lê Thị Ánh Ngọc, trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông (có tài liệu đính kèm).
2. Bà Biện Hồng Nhung giới thiệu danh sách Đoàn chủ tịch.
3. Ông Nguyễn Đình Vinh - Đoàn chủ tịch giới thiệu Ban thư ký tại Đại hội và đề xuất nhân sự cho Ban Kiểm phiếu.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu.

4. Ông Hoàng Văn Phúc thay mặt Đoàn chủ tịch Đại hội đọc chương trình nghị sự, quy chế làm việc tại Đại hội. Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua Chương trình nghị sự và quy chế làm việc, quy chế biểu quyết tại Đại hội.

5. Ông Nguyễn Quốc Cường thay mặt Ban Giám đốc Công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch SXKD năm 2022 (có tài liệu đính kèm).
6. Ông Nguyễn Đình Vinh thay mặt Hội đồng quản trị Báo cáo của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 (có tài liệu đính kèm).
7. Ông Nguyễn Đình Vinh – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 (có tài liệu đính kèm).
8. Bà Cao Mai Khanh – Trưởng ban kiểm soát Báo cáo về hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2021 tại ĐHĐCĐ thường niên 2022 (có tài liệu đính kèm).
9. Bà Cao Mai Khanh – Trưởng ban kiểm soát trình bày Tờ trình đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022 (có tài liệu đính kèm);
10. Ông Hoàng Văn Phúc thay mặt HĐQT trình bày Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021; Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 (có tài liệu đính kèm).
11. Các cổ đông thực hiện việc biểu quyết các vấn đề cần thông qua tại đại hội;

B. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN

Ý kiến của cổ đông:

- Trước những khó khăn và biến động của thị trường trong lĩnh vực công nghiệp phụ trợ, công ty có những giải pháp và cơ hội gì trong tương lai?

Trả lời của đoàn chủ tịch:

Ông Nguyễn Đình Vinh – chủ tịch HĐQT thay mặt đoàn chủ tịch nói rõ thêm tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 trong tình hình hết sức khó khăn từ dịch bệnh covid. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT và sự cố gắng rất lớn của Ban giám đốc và toàn thể CBCNV, công ty đã vượt chỉ tiêu doanh thu kế hoạch đặt ra. Trong năm 2022, Công ty sẽ quyết tâm và nỗ lực để phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ giao.

- Về câu hỏi của cổ đông: Công ty đã vượt qua được những khó khăn do việc đứt gãy chuỗi cung ứng và ảnh hưởng do dịch bệnh. Về giải pháp trong tương lai: công ty đã có kế hoạch cụ thể trong hoạt động sản xuất kinh doanh cho các năm tiếp theo, cùng chia sẻ lợi ích với khách hàng, phát triển nội tại, nâng cao năng lực sản xuất, chăm lo đời sống CBCNV tạo ra sự gắn kết và phát triển, hết lòng với công ty để đưa công ty phát triển. Với bề dày hoạt động của Hanel Plastics, kinh nghiệm trong lĩnh vực công nghiệp phụ trợ, HĐQT tin rằng công ty sẽ vượt qua và tiếp tục phát triển.

Ông Nguyễn Quốc Cường – Giám đốc công ty: chia sẻ thêm với các cổ đông về các lý do ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021. Công ty vẫn giữ vững quan điểm phát triển thị phần, chia sẻ lợi ích với khách hàng để cùng nhau phát triển. Ngoài ra công ty sẽ rà soát lại các chi phí, nâng cao nội lực, đàm phán linh hoạt về việc tăng giá với khách hàng. Tiếp tục đầu tư nâng cao năng lực sản xuất, công nghệ, trình độ của đội ngũ kỹ thuật, áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến để đáp ứng với nhu cầu phát triển khách hàng trong 5 năm tiếp theo.

C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH CỦA HĐQT

Các nội dung nghị sự của Đại hội được cổ đông biểu quyết bằng phiếu biểu quyết được ban tổ chức phát cho cổ đông tại Đại hội. Thời điểm biểu quyết: vào 10h00 phút với số cổ đông tham dự là 38 cổ đông đại diện cho 3.490.340 cổ phần, đạt tỷ lệ 69,81% trên tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Kết quả như sau:

Số lá phiếu biểu quyết phát ra: 20 lá phiếu tương đương với 3.490.340 phiếu biểu quyết

Số lá phiếu biểu quyết thu về: 20 lá phiếu tương đương với 3.490.340 phiếu biểu quyết

STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết ¹
1	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Ban Giám đốc	<ul style="list-style-type: none">- Tán thành: 3.490.340 phiếu, tỷ lệ: 100 %- Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %- Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
2	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị tại ĐHĐCĐ thường niên 2022	<ul style="list-style-type: none">- Tán thành: 3.490.340 phiếu, tỷ lệ: 100 %- Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %- Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
3	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	<ul style="list-style-type: none">- Tán thành: 3.490.340 phiếu, tỷ lệ: 100 %- Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %- Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
4	Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021	<ul style="list-style-type: none">- Tán thành: 3.490.340 phiếu, tỷ lệ: 100 %- Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %- Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
5	Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022	<ul style="list-style-type: none">- Tán thành: 3.490.340 phiếu, tỷ lệ: 100 %- Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %- Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %
6	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021; Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022	<ul style="list-style-type: none">- Tán thành: 3.490.340 phiếu, tỷ lệ: 100 %- Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %- Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %

D. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

Bà Biện Hồng Nhung đại diện Thư ký đoàn đọc Nghị Quyết Đại hội, Biên bản đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đạt kết quả 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, tỷ lệ không có ý kiến đạt 0 %; biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội đạt kết quả 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

¹ Tỷ lệ biểu quyết được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Biên bản được lập và thông qua vào hồi 10h50 ngày 23/04/2022.

ĐOÀN CHỦ TỊCH



Chủ toạ

Nguyễn Đình Vinh

Thành viên

Nguyễn Quốc Cường

Thành viên

Hoàng Văn Phúc

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Trưởng ban

Biện Hồng Nhung

Thành viên

Lê Thị Ánh Ngọc

C.P. * M.

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa,
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa ngày 23/04/2022,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

1. Tóm tắt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021
1	Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	353,958
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7,988
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6,033
4	Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	15,430
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	10,505
6	Tổng số lao động	Người	380
7	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/tháng	10.3
8	Chia cổ tức	%	10%

2. Tóm tắt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	So sánh KH 2022/TH 2021
1	Doanh thu và thu nhập khác	353,958	372,000	105.1%

2	Lợi nhuận trước thuế	7,988	11,150	139.6%
3	Lợi nhuận sau thuế	6,033	8,428	139.7%
4	Khấu hao TSCĐ	15,430	14,950	96.9%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	10,505	10,800	102.8%
6	Tổng số lao động	380	385	101.3%
7	Thu nhập bình quân	10.3	10.5	101.9%
8	Chia cổ tức	10%	12%	120.0%

- Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của HĐQT công ty năm 2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

- Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

- Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021

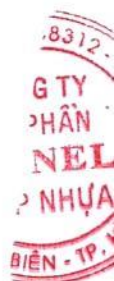
- Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 5. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022

- Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2021, phương án trả thù lao HĐQT, BKS, năm 2022

- Tỷ lệ tán thành: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.



Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên HĐQT, BKS, BGĐ chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các TV HĐQT, BKS;
- CBTT, Website;
- Lưu VT;

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Chủ tọa Đại hội

NGUYỄN ĐÌNH VINH



Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2022



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XÓP NHỰA**

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XÓP NHỰA
Trụ sở chính: B15, đường Công nghiệp 6, KCN Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại: (84 - 24) 3875 3213 **Fax:** (84 - 24) 3875 2436
Giấy ĐKKD số: 0100738312 đăng ký ngày 12 tháng 12 năm 1994 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 09 ngày 13/02/2020
Thời gian tổ chức: Từ 7^h30 đến 11^h 30 ngày 23 tháng 04 năm 2022
Địa điểm tổ chức: Hội trường tầng 6, Công ty cổ phần Hanel số 2, đường Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội.

Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức ĐHĐCĐ giới thiệu và đã được ĐHĐCĐ thông qua bao gồm:

1. Ông Hà Quang Huy - Trưởng Ban kiểm phiếu
2. Bà Nguyễn Thị Hương Lan - Thành viên
3. Ông Trịnh Ngọc Toàn - Thành viên

đã tiến hành kiểm phiếu xin ý kiến cổ đông như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM GIA BIỂU QUYẾT

- 1.1 Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 5.000.000 (Năm triệu) cổ phần phổ thông, tương đương 5.000.000 (Năm triệu) phiếu biểu quyết.
- 1.2 Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ các cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông vào ngày 16/03/2022, đại diện cho 5.000.000 (Năm triệu) phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ HỌP:

Tổng số cổ đông tham dự họp (trực tiếp, thông qua ủy quyền và gửi phiếu biểu quyết về Công ty) theo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật đến 10.00h.00 cùng ngày là 38.. cổ đông, đại diện cho 3.492.340.....phiếu biểu quyết, tương đương với 69,81.% trên tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.

III. CÁC NỘI DUNG XIN BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Số lá phiếu biểu quyết phát ra: ..20.. lá phiếu tương đương với 3.490.340..phiếu biểu quyết.

Số lá phiếu biểu quyết thu về: ...20..lá phiếu tương đương với 3.490.340..phiếu biểu quyết.

STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết ¹
1	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Ban Giám đốc	- Tán thành: 3.490.340..phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: ..0.. phiếu, tỷ lệ: ...0... % - Không có ý kiến: ..0.. phiếu, tỷ lệ: ...0... %
2	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị tại ĐHĐCĐ thường niên 2022	- Tán thành: 3.490.340..phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: ..0.. phiếu, tỷ lệ: ...0... % - Không có ý kiến: ..0.. phiếu, tỷ lệ: ...0... %
3	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	- Tán thành: 3.490.340..phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: ..0.. phiếu, tỷ lệ: ...0... % - Không có ý kiến: ..0.. phiếu, tỷ lệ: ...0... %
4	Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021	- Tán thành: 3.490.340..phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: ..0.. phiếu, tỷ lệ: ...0... % - Không có ý kiến: ..0.. phiếu, tỷ lệ: ...0... %
5	Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022	- Tán thành: 3.490.340..phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: ..0.. phiếu, tỷ lệ: ...0... % - Không có ý kiến: ..0.. phiếu, tỷ lệ: ...0... %
6	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021; Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022	- Tán thành: 3.490.340..phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: ..0.. phiếu, tỷ lệ: ...0... % - Không có ý kiến: ..0.. phiếu, tỷ lệ: ...0... %

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào hồi ..10..h..00' ngày 23 tháng 04 năm 2022.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác của việc kiểm phiếu trên.

¹ Tỷ lệ biểu quyết được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

Biên bản kiểm phiếu này được công bố tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và lưu tại Trụ sở chính của Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa.

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA KIỂM PHIẾU
BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU



HÀ QUANG HUY

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



NGUYỄN THỊ HƯƠNG LAN



TRỊNH NGỌC TOÀN



CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL
XÓP NHỰA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2022/BC - BGĐ

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, ngày 23 tháng 04 năm 2022)

A. PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

- Về doanh thu và thu nhập khác:** Công ty đạt 353.958 triệu đồng, bằng 107% kế hoạch năm và tăng 9% so với năm 2020.
- Về lợi nhuận trước thuế:** Công ty đạt 7.988 triệu đồng, bằng 48% kế hoạch năm và giảm 51% so với năm 2020.
- Về lợi nhuận sau thuế:** Công ty đạt 6.033 triệu đồng, bằng 47% kế hoạch năm và giảm 51% so với năm 2020.
- Về khấu hao tài sản cố định:** Công ty đạt 15.430 triệu đồng, bằng 95% kế hoạch năm và giảm 20% so với năm 2020.
- Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước:** Công ty đạt 10.505 triệu đồng, bằng 119% kế hoạch năm và tăng 22% so với năm 2020.
- Cổ tức Công ty đạt:** 10%, bằng 67% kế hoạch năm và giảm 33% so với năm 2020.
- Thu nhập trung bình người lao động:** 10,3 triệu đồng/tháng, bằng 98% kế hoạch năm và tăng 1% so với năm 2020.
- Kết quả sản xuất kinh doanh** (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021):

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	So sánh 2021/2020
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	351.561.482.661	321.670.897.625	109%
2	Giá vốn hàng bán	306.811.379.332	267.837.437.234	115%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	44.750.103.329	53.833.460.391	83%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	2.153.754.756	1.155.801.945	186%
5	Chi phí tài chính	1.919.846.930	2.363.112.954	81%
6	Chi phí bán hàng	19.200.128.542	18.277.100.265	105%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.975.664.777	18.416.341.059	98%
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	7.808.217.836	15.932.708.058	49%
9	Thu nhập khác	242.750.899	468.259.546	52%
10	Chi phí khác	63.280.683	108.906.216	58%
11	Lợi nhuận khác	179.470.216	359.353.330	50%
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	7.987.688.052	16.292.061.388	49%
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.954.582.769	3.965.839.708	49%
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	6.033.105.283	12.326.221.680	49%
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.085,96	2.218,72	49%

9. Tóm tắt Bảng cân đối kế toán (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021):

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	31/12/2021	01/01/2021
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	130.752.387.733	119.462.074.998
	(100=110+120+130+140+150)			
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	20.316.363.377	26.314.651.246
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	4.000.000.000	-
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	70.701.317.281	64.605.558.099
IV.	Hàng tồn kho	140	31.072.766.751	24.072.644.084
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150	4.661.940.324	4.469.221.569
B -	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	95.925.315.474	101.952.767.851
	(200=210+220+240+250+260)			
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210	453.107.500	453.107.500
II.	Tài sản cố định	220	92.680.911.701	97.876.459.337
1	Tài sản cố định hữu hình	221	92.417.977.048	97.449.326.512

	- Nguyên giá	222	308.406.976.813	300.068.897.804
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(215.988.999.765)	(202.619.571.292)
3	Tài sản cố định vô hình	227	262.934.653	427.132.825
	- Nguyên giá	228	1.592.375.424	1.592.375.424
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(1.329.440.771)	(1.165.242.599)
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	240	-	-
V.	Tài sản dài hạn khác	260	2.791.296.273	3.623.201.014
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)		270	226.677.703.207	221.414.842.849
NGUỒN VỐN				
C -	NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300	97.238.719.535	89.201.342.292
I.	Nợ ngắn hạn	310	95.720.355.899	89.201.342.292
II.	Nợ dài hạn	330	1.518.363.636	-
D -	VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	400	129.438.983.672	132.213.500.557
I.	Vốn chủ sở hữu	410	129.438.983.672	132.213.500.557
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	50.000.000.000	50.000.000.000
-	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	50.000.000.000	50.000.000.000
-	Cổ phiếu ưu đãi	411b	-	-
2	Thặng dư vốn cổ phần	412	8.020.118.000	8.020.118.000
4	Vốn khác của chủ sở hữu	414	735.289.565	735.289.565
8	Quỹ đầu tư phát triển	418	63.867.579.938	60.169.713.434
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	6.815.996.169	13.288.379.558
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a	782.890.886	962.157.878
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b	6.033.105.283	12.326.221.680
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 =300+400)		440	226.677.703.207	221.414.842.849

10. Báo cáo các chỉ tiêu tài chính:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
1	Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
-	Tài sản ngắn hạn/ Tổng số tài sản (%)	57,68	53,95
-	Tài sản dài hạn/ Tổng số tài sản (%)	42,32	46,05
-	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn (%)	42,90	40,29
-	Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn (%)	57,10	59,71

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
2	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
-	Hệ số LN sau thuế / DT thuần (%)	1,72	3,83
-	Hệ số LN sau thuế / Vốn chủ sở hữu (%)	4,66	9,32
-	Hệ số LN sau thuế / Tổng tài sản (%)	2,66	5,57
3	Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần		
-	Thu nhập trên mỗi cổ phần (đồng/cổ phần)	1.085,96	2.218,72
-	Giá trị sổ sách của cổ phần (đồng/cổ phần)	25.888	26.443
-	Số lượng cổ phần lưu hành (tại thời điểm 31/12/N)	5.000.000	5.000.000
	<i>Trong đó: Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>5.000.000</i>	<i>5.000.000</i>
-	Cổ phiếu quỹ	0	0
-	Cổ tức	10%	15%

11. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

11.1 Những kết quả đạt được:

- Doanh thu và thu nhập khác năm 2021 đạt 107% kế hoạch và tăng 9% so với năm 2020;
- Tích cực đàm phán với ngân hàng giảm lãi suất vay, theo dõi sát biến động tỷ giá, lãi suất, cân đối vay USD và VND đạt hiệu quả, chi phí tài chính giảm 18,7%, doanh thu hoạt động tài chính tăng 86,3% so với năm 2020;
- Đáp ứng yêu cầu khách hàng về kế hoạch sản xuất, giao hàng;
- Chất lượng đạt mục tiêu;
- Nhà máy khuôn hoạt động hiệu quả;
- Cố gắng trong công tác phòng chống dịch trong tình hình dịch bệnh phức tạp từ đầu năm, đảm bảo sản xuất ổn định và tăng trưởng doanh thu;
- Quản lý, sử dụng lao động linh hoạt, đảm bảo thu nhập cho người lao động;
- Công tác 5S, PCCC, ATLĐ có tiến bộ.

11.2 Những khó khăn, vướng mắc và hạn chế còn tồn tại:

Lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt 48% kế hoạch và giảm 51% so với năm 2020.
Nguyên nhân chính như sau:

- Chi phí nguyên vật liệu năm 2021 tăng cao do giá nguyên liệu (hạt nhựa) tăng cao và liên tục từ đầu năm (giá nhập hạt nhựa EPS trung bình năm 2021 tăng 50% so với năm 2020). Việc giá nguyên vật liệu tăng cao là nguyên nhân chính làm sụt giảm lợi nhuận của Công ty.
- Công ty đã rà soát, đàm phán với các khách hàng điều chỉnh tăng giá bán theo giá nguyên liệu tăng nhưng gặp nhiều khó khăn. Công ty chỉ điều chỉnh được giá bán của sản phẩm Nhựa nhưng tăng không tương ứng với tốc độ tăng của giá hạt nhựa còn giá bán của sản phẩm Xốp phần lớn không điều chỉnh được. Nguyên nhân: Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến các khu công nghiệp, các khách hàng thiếu linh kiện, lao động, sản lượng giảm, tăng nhiều chi phí phòng chống dịch. Vì vậy, các khách hàng đều trong tình trạng khó khăn, chưa phục hồi được. Khách hàng đề nghị chia sẻ khó khăn, không chấp nhận điều chỉnh giá trong quý 3 và quý 4/2021. Công ty cũng như các nhà cung cấp khác đều phải cạnh tranh để giữ được sản lượng sản xuất. Các đối thủ cạnh tranh không điều chỉnh tăng giá, ngược lại còn giảm giá để nhận thêm sản lượng, tăng thị phần. Vì vậy, việc điều chỉnh tăng giá bán rất khó khăn do khách hàng không đồng ý và chuyển sản lượng cho nhà cung cấp khác. Nếu Công ty nhất quyết yêu cầu tăng giá sẽ dẫn đến bị cắt giảm sản lượng, mất thị phần ảnh hưởng đến năm tiếp theo khi sản xuất hồi phục.
- Phát sinh chi phí cho công tác phòng chống dịch; chi phí vận chuyển tăng do giá xăng dầu tăng; chi phí nhiên liệu tăng do kế hoạch sản xuất biến động, gián đoạn nên tiêu hao nhiên liệu tăng và do giá than tăng từ tháng 11/2021.
- Công ty đã trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi của Công ty TNHH kinh doanh nhà Vĩnh Hưng tại ngày 31/12/2021 số tiền là: 1.600.030.605 đồng.

II. KIẾN NGHỊ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021, căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	7.987.688.052	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	1.954.582.769	

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	6.815.996.169	
3.1	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối năm trước</i>	Đồng	782.890.886	
3.2	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay</i>	Đồng	6.033.105.283	
4	Lợi nhuận được phân bổ vào các quỹ:	Đồng	1.206.621.056	
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	603.310.528	10% LN sau thuế năm 2021
	- Quỹ khen thưởng	Đồng	301.655.264	5% LN sau thuế năm 2021
	- Quỹ phúc lợi	Đồng	301.655.264	5% LN sau thuế năm 2021
5	Trả cổ tức năm 2021 (đã thực hiện tạm ứng cổ tức tỷ lệ 10% từ 24/01/2022)	Đồng	5.000.000.000	Tỷ lệ 10%
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau (6) = (3)-(4)-(5)	Đồng	609.375.113	

III. BÁO CÁO ĐẦU TƯ:

Ngày 10/3/2021, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa đã họp bàn và thông qua chủ trương đầu tư dự án “Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị nhà máy khuôn”. HĐQT giao cho giám đốc công ty và các phòng ban chức năng lập báo cáo dự án đầu tư và lựa chọn đơn vị thẩm định giá thiết bị và đánh giá tài chính Dự án đầu tư sau đó trình HĐQT xem xét, phê duyệt.

Ngày 04/6/2021, Chủ tịch HĐQT đã ban hành quyết định số 03/2021/QĐHĐQT-HPC về việc phê duyệt dự án “Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị nhà máy khuôn – Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa”. Theo đó, tổng vốn đầu tư được phê duyệt là 7.466.000.000 đồng.

Ngày 15/6/2021, Chủ tịch HĐQT đã ban hành quyết định số 04/2021/QĐHĐQT-HPC về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án “Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị nhà máy khuôn – Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa”.

Giám đốc công ty đã phối hợp với nhà thầu tư vấn lựa chọn nhà thầu theo đúng quy định pháp luật.

Ngày 06/09/2021, Trung tâm gia công tinh CNC dạng đứng đã được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.

Ngày 30/12/2021, Trung tâm gia công đa năng CNC dạng đứng đã được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng.

Tổng vốn đầu tư thực hiện: 7.246.286.985 đồng, trong đó:

STT	Hạng mục	Vốn đầu tư (đồng)
	<u>Tổng vốn đầu tư</u>	7.246.286.985
1	Vốn thiết bị	7.090.000.000
2	Chi phí lắp đặt	50.015.900
3	Chi phí lãi vay	47.171.085
4	Chi phí tư vấn lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu, thẩm định giá thiết bị và đánh giá tài chính Dự án đầu tư	59.100.000

Nguồn vốn:

- Vốn tự có: 2.820.759.713 đồng
- Vốn vay ngân hàng: 4.425.527.272 đồng

B. PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

NĂM 2022

Công ty là doanh nghiệp sản xuất có thương hiệu, uy tín trong ngành công nghiệp hỗ trợ, khách hàng chính của Công ty là các tập đoàn lớn của Nhật và Hàn Quốc đầu tư trực tiếp tại Việt Nam để sản xuất xuất khẩu trên toàn thế giới. Việc sản xuất của Công ty phụ thuộc rất lớn vào thị trường thế giới, vào chuỗi cung ứng vật tư toàn cầu.

Năm 2022 sẽ có nhiều khó khăn, cụ thể:

Tình hình thế giới có nhiều biến động bởi chiến tranh, dịch bệnh, lạm phát tăng. Giá các vật tư cho sản xuất tăng cao: dầu mỏ, hạt nhựa, kim loại,... và chi phí vận tải tăng ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự hồi phục kinh tế sau 2 năm dịch bệnh, ảnh hưởng tới sự tăng trưởng của các nền kinh tế.

Tình hình trong nước dịch bệnh vẫn còn phức tạp, quý 1/2022 số lượng công nhân nghỉ việc do dịch bệnh tăng cao gây ra tình trạng thiếu lao động ảnh hưởng tới năng lực sản xuất của các công ty. Xu hướng giá nguyên liệu đầu vào tăng cao so với năm 2021, sự cạnh tranh gay gắt của các nhà cung ứng linh kiện (cả doanh nghiệp trong nước và nước ngoài), khả năng tăng giá bán với khách hàng là rất khó khăn ảnh hưởng rất lớn tới tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận.

Trên cơ sở những vấn đề trên, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	So sánh KH 2022/TH 2021
1	Doanh thu và thu nhập khác	353,958	372,000	105.1%
2	Lợi nhuận trước thuế	7,988	11,150	139.6%
3	Lợi nhuận sau thuế	6,033	8,428	139.7%
4	Khấu hao tài sản cố định	15,430	14,950	96.9%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	10,505	10,800	102.8%
6	Tổng số lao động (người)	380	385	101.3%
7	Thu nhập bình quân	10.3	10.5	101.9%
8	Chia cổ tức	10%	12%	120.0%

II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

- Xây dựng đồng bộ các giải pháp đạt mục tiêu năm 2022;
- Tập trung giữ vững và tăng thị phần các khách hàng hiện tại, phát triển khách hàng mới cho sản phẩm xốp và nhựa, hoàn thành chỉ tiêu doanh thu;
- Theo dõi sát biến động giá nguyên liệu và tình hình khách hàng:
 - + Tích cực đàm phán giảm giá nguyên liệu đầu vào;
 - + Tiếp tục rà soát giá bán và hiệu quả của từng khách hàng để có phương án đàm phán điều chỉnh giá bán phù hợp tăng hiệu quả kinh doanh;
- Theo dõi sát biến động tỷ giá, lãi vay, cân đối vay USD và VND hiệu quả, tiếp tục đàm phán với ngân hàng giảm lãi suất vay;
- Đẩy mạnh cải tiến, tiết kiệm nguyên liệu, năng lượng nhà máy xốp;
- Cùng cố hoạt động chất lượng tại các nhà máy, phòng QC đảm bảo chất lượng trong sản xuất và giao hàng đạt mục tiêu với khách hàng;

- Nâng cao năng lực bộ phận công nghệ thuộc phòng kỹ thuật để cải tiến năng suất, ổn định chất lượng;
- Sắp xếp kế hoạch sản xuất tối ưu đảm bảo giao hàng kịp thời, giảm tồn kho;
- Bố trí sản xuất linh hoạt giữa các bộ phận, giảm lao động gián tiếp, tăng thu nhập cho người lao động;
- Duy trì mức độ cao công tác phòng chống dịch trong toàn Công ty, tuân thủ tuyệt đối các quy định của Bộ y tế, Ban quản lý KCN & CX Hà Nội;
- Tuân thủ tuyệt đối các quy định về ATLĐ và PCCC, vệ sinh công nghiệp.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, kính trình Đại hội xem xét và có ý kiến đóng góp bổ sung và thông qua.

Kính chúc Quý vị đại biểu mạnh khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA



GIÁM ĐỐC

NGUYỄN QUỐC CƯỜNG



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Căn cứ theo Điều lệ về tổ chức và hoạt động của CTCP Hanel Xốp Nhựa, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2021/NQĐHĐCĐ-HPC ngày 28/04/2021 và chương trình kế hoạch công tác, Nghị quyết và chủ trương của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị báo cáo tình hình thực hiện công tác quản lý và giám sát của HĐQT và đánh giá tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh và quản lý của Công ty cổ phần Hanel Xốp Nhựa năm 2021 như sau:

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa năm 2021

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021

Năm 2021 là năm có nhiều khó khăn, dịch Covid-19 ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng vật tư, linh kiện cho sản xuất, giá nguyên liệu thế giới tăng cao (các loại hạt nhựa, xăng dầu, sắt thép,...) đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như các doanh nghiệp trên cả nước. Tại các cuộc họp thường kỳ, HĐQT đã yêu cầu Ban Giám đốc giải trình cũng như đưa ra các biện pháp để hoàn thành kế hoạch SXKD đề ra. Với sự chỉ đạo kịp thời của HĐQT, các giải pháp cụ thể, tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý tiết kiệm của Ban giám đốc cùng với sự nỗ lực của toàn thể CBCNV, Công ty đảm bảo thu nhập cho 380 cán bộ công nhân viên, sản xuất ổn định và tăng trưởng doanh thu, cụ thể như sau:

Về doanh thu và thu nhập khác: Công ty đạt 353.958 triệu đồng, bằng 107% kế hoạch năm và tăng 9% so với năm 2020.

Về lợi nhuận trước thuế: Công ty đạt 7.988 triệu đồng, bằng 48% kế hoạch năm và giảm 51% so với năm 2020.

Về lợi nhuận sau thuế: Công ty đạt 6.033 triệu đồng, bằng 47% kế hoạch năm và giảm 51% so với năm 2020.

Về khấu hao tài sản cố định: Công ty đạt 15.430 triệu đồng, bằng 95% kế hoạch năm và giảm 20% so với năm 2020.

Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước: Công ty đạt 10.505 triệu đồng, bằng 119% kế hoạch năm và tăng 22% so với năm 2020.

Cổ tức Công ty đạt: 10%, bằng 67% kế hoạch năm và giảm 33% so với năm 2020.

2. Thực hiện kế hoạch đầu tư:

Thực hiện kế hoạch đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/04/2021, năm 2021 Công ty đã triển khai thực hiện dự án “Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị nhà máy khuôn”.

Ngày 06/09/2021, Trung tâm gia công tinh CNC dạng đứng đã được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng; ngày 30/12/2021, Trung tâm gia công đa năng CNC dạng đứng đã được nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng, trong đó:

- Tổng vốn đầu tư HĐQT phê duyệt: 7.466.000.000 đồng
- Tổng vốn đầu tư thực hiện: 7.246.286.985 đồng

Dự án được triển khai theo đúng các quy định, đạt tiến độ, đáp ứng kịp thời kế hoạch sản xuất, góp phần nâng cao năng lực sản xuất của Công ty.

3. Tình hình tài chính và quyết toán tài chính của Công ty cổ phần Hanel Xốp Nhựa:

Nhựa:

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Hanel Xốp Nhựa được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 cho thấy:

-	Tổng tài sản:	226.677.703.207 đồng
	Trong đó:	
	+ Tài sản ngắn hạn:	130.752.387.733 đồng
	+ Tài sản dài hạn:	95.925.315.474 đồng
-	Tổng nguồn vốn:	226.677.703.207 đồng
	Trong đó:	
	+ Nợ phải trả:	97.238.719.535 đồng
	+ Vốn chủ sở hữu:	129.438.983.672 đồng

(Có Báo cáo tài chính kèm theo trình Đại hội).

*** Đánh giá:**

- Hệ số Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn = 1,37 tăng 2% so với năm 2020 (năm 2020 = 1,34) cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty tốt.
- Tài sản cố định đã khấu hao nhiều: 217 tỷ đồng; nguyên giá tài sản cố định cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng vào sản xuất kinh doanh: 158 tỷ đồng.

- Cơ cấu Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn = 42,9%, tăng 6% so với năm 2020 (năm 2020 = 40,29%).
- Hiệu quả sử dụng tài sản: hệ số Doanh thu thuần/Tổng tài sản = 1,55 tăng 7% so với năm 2020 (năm 2020 = 1,45).
- Tỷ suất sinh lời/Vốn chủ sở hữu = 4,66%, giảm 50% so với năm 2020 (năm 2020 = 9,32%).

II. Hoạt động và thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:

1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT đã tổ chức họp thường kỳ theo điều lệ. Những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty CP Hanel Xốp Nhựa đều được Chủ tịch HĐQT và Giám đốc trình và báo cáo HĐQT xem xét quyết định.

Các cuộc họp HĐQT đều được trao đổi, thảo luận, bàn bạc dân chủ, thẳng thắn và có Biên bản, Nghị quyết theo đúng tinh thần nội dung cuộc họp.

Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát đều được Chủ tịch HĐQT và Giám đốc thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của CTCP Hanel Xốp Nhựa.

HĐQT và Ban Giám đốc phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành CTCP Hanel Xốp Nhựa, tổ chức thực hiện các giải pháp đảm bảo Công ty thực hiện sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông.

Trên cơ sở các Nghị quyết của ĐHĐCĐ; Nghị quyết, chủ trương của Hội đồng quản trị; các chương trình kế hoạch của Giám đốc, HĐQT thường xuyên đôn đốc, phối hợp, chỉ đạo Ban giám đốc tổ chức thực hiện và được Chủ tịch HĐQT, Giám đốc thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện và xin ý kiến tại các kỳ họp của HĐQT.

Các chủ trương và quyết định của HĐQT được thông qua đều bảo đảm đúng quy định của Điều lệ, pháp luật và phù hợp, sát tình hình thực tế, bảo vệ quyền lợi và sự phát triển của CTCP Hanel Xốp Nhựa.

Trong năm 2021, dịch bệnh Covid -19 đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên cả nước. Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa cũng không tránh khỏi sự ảnh hưởng của dịch bệnh. Trước tình hình này, HĐQT Công ty luôn bám sát và chỉ đạo kịp thời quá trình sản xuất kinh doanh:

- HĐQT chỉ đạo bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh.
- Trong năm 2021, HĐQT họp trực tiếp 03 lần. Thông qua các cuộc họp HĐQT, Giám đốc Công ty báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được kiểm toán, thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, phê duyệt chủ

trương đầu tư dự án “Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị nhà máy khuôn”, thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, thông qua hạn mức vay vốn ngắn hạn ngân hàng và các nội dung quan trọng khác; Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2021 và kế hoạch SXKD 03 tháng cuối năm 2021, thông qua Quy chế công bố thông tin và các vấn đề quan trọng khác. HĐQT xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu kinh tế tài chính khác của công ty và cho ý kiến chỉ đạo, phương án giải quyết nhanh chóng, kịp thời.

- Do tình hình dịch bệnh covid -19 kéo dài nên HĐQT không thể tổ chức nhiều cuộc họp trực tiếp, Chủ tịch HĐQT đã 05 lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT: Thông qua kế hoạch, nội dung tổ chức tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2021; Phê duyệt Dự án “Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị nhà máy khuôn – Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa”; phê duyệt KHLCNT dự án “Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị nhà máy khuôn – Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa”; ghi nhận báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2021, thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 06 tháng cuối năm 2021, thông qua báo cáo tình hình quản trị 06 tháng đầu năm 2021; thông qua việc tạm ứng cổ tức và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2021.

2. Những Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã được triển khai thực hiện:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/2021/NQHĐQT- HPC	10/03/2021	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2021	100%
02	02/2021/NQHĐQT- HPC	10/03/2021	Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 đã được kiểm toán, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 và các vấn đề quan trọng khác	100%
03	03/2021/NQHĐQT- HPC	02/04/2021	Thông qua kế hoạch, nội dung tổ chức và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2021	100%
04	04/2021/NQHĐQT-	16/06/2021	Vay vốn, sử dụng tài sản làm biện	100%

	HPC		pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt nam (BIDV) – chi nhánh Hà Thành	
05	04a/2021/NQHĐQT- HPC	26/07/2021	Ghi nhận kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2021, thông qua KHSXKD 06 tháng cuối năm 2021, thông qua báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng đầu năm 2021	100%
06	05/2021/NQHĐQT- HPC	24/12/2021	Về việc thông qua việc tạm ứng cổ tức và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2021	100%
07	01/2021/QĐHĐQT- HPC	04/01/2021	Nâng phụ cấp cho ông Nguyễn Quốc Cường – Giám đốc công ty	100%
08	02/2021/QĐHĐQT- HPC	04/01/2021	Nâng phụ cấp cho ông Nguyễn Duy Hải – Phó Giám đốc Công ty	100%
09	03/2021/QĐHĐQT- HPC	04/06/2021	Phê duyệt dự án “Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị nhà máy khuôn – Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa”	100%
10	04/2021/QĐHĐQT- HPC	15/6/2021	Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án “Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị nhà máy khuôn – Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa”	100%
11	05/2021/QĐHĐQT- HPC	29/7/2021	Phê duyệt KQLCNT gói thầu 02 “Cung cấp 01 trung tâm gia công tinh CNC dạng đứng và 01 trung tâm gia công đa năng CNC dạng đứng”	100%
12	06/2021/QĐHĐQT- HPC	29/10/2021	Ban hành quy trình công bố thông tin Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa	100%

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý:

HĐQT định kỳ họp để đưa ra các Nghị quyết về các giải pháp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá kết quả đã thực hiện để điều chỉnh kịp thời. Hoạt động giám sát được các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Ban giám đốc đã triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, Quy chế tài chính và các quy định pháp luật hiện hành.

4. Thù lao HĐQT:

Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/ người/ tháng

Thù lao của Phó Chủ tịch HĐQT: 4.000.000 đồng/ người/ tháng

Thù lao của Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/ người/ tháng.

5. Báo cáo về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

5.1 Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

5.2 Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

5.3 Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.
- Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

III. Nhận định và đánh giá chung về hoạt động của CTCP Hanel Xốp Nhựa:

1. Về sản xuất kinh doanh và đầu tư:

Năm 2021, dịch Covid-19 diễn ra phức tạp đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên cả nước. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến các khu công nghiệp, trong 6 tháng đầu năm các khách hàng lớn nhiều lần phải tạm dừng sản xuất, giảm sản lượng. Công ty cũng như các nhà cung cấp khác đều phải cạnh tranh gay gắt để giữ được sản lượng sản xuất. Giá nguyên vật liệu hạt nhựa, xăng dầu tăng cao. Trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức nhưng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 cho thấy sự cố gắng của Ban Giám đốc, cán bộ quản lý Công ty.

Doanh thu và thu nhập khác năm 2021 đạt 107% kế hoạch và tăng 9% so với năm 2020, trong đó doanh thu sản phẩm chính tăng 9% (doanh thu sản phẩm xốp giảm 1% và sản phẩm nhựa tăng 23%).

Lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt 48% kế hoạch và giảm 51% so với năm 2020.

Công ty đảm bảo công ăn việc làm cho 380 CBCNV, các chế độ của người lao động được bảo đảm, thu nhập bình quân đạt 10,3 triệu đồng /người/tháng, tăng 1% so với năm 2020.

2. Về quản lý tài chính, sử dụng vốn, tài sản:

Công tác quản lý vốn, tài sản trong quá trình đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh bảo đảm đúng các quy định của Nhà nước, quy chế của CTCP Hanel Xốp Nhựa.

Khả năng thanh toán nợ đến hạn của Công ty tốt, không có nợ phải trả quá hạn. Công ty cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn hiệu quả, thường xuyên kiểm soát công nợ và lập kế hoạch thanh toán nợ phải trả đúng hạn.

IV. Kế hoạch và phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Năm 2022 sẽ tiếp tục còn nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình dịch Covid-19 trong nước vẫn còn diễn biến phức tạp, số ca mắc mới hàng ngày tại Hà Nội luôn đứng đầu cả nước. Tình hình thế giới bất ổn, xung đột Nga - Ukraine leo thang gây nhiều hệ lụy đặc biệt là giá dầu tăng đột biến. Giá các vật tư cho sản xuất tăng cao: dầu mỏ, hạt nhựa, kim loại... chi phí vận tải tăng, lạm phát tăng ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự hồi phục kinh tế sau 2 năm dịch bệnh, ảnh hưởng tới sự tăng trưởng của các nền kinh tế.

HĐQT xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 trên cơ sở Công ty phải nỗ lực phấn đấu rất cao, cụ thể các chỉ tiêu như sau:

Về doanh thu và thu nhập khác: Kế hoạch đạt 372.000 triệu đồng, tăng 5% so với năm 2021.

Về lợi nhuận trước thuế: Kế hoạch đạt 11.150 triệu đồng, tăng 39,6% so với năm 2021.

Về lợi nhuận sau thuế: Kế hoạch đạt 8.428 triệu đồng, tăng 39,7% so với năm 2021.

Về khấu hao tài sản cố định: Kế hoạch đạt 14.950 triệu đồng, giảm 3% so với năm 2021.

Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước: Kế hoạch đạt 10.800 triệu đồng, tăng 3% so với năm 2021.

Cổ tức Công ty: kế hoạch đạt 12%, tăng 20% so với năm 2021.

2. Định hướng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2022

Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Ban Giám đốc để chỉ đạo kịp thời, tổ chức thực hiện tốt các giải pháp về điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường, tập trung giữ vững và tăng thị phần các khách hàng hiện tại, phát triển khách hàng mới, tiết giảm chi phí, tăng cường công tác kiểm soát rủi ro để vượt qua khó khăn, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 Đại hội đồng cổ đông giao; chú trọng quản lý để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn và tài sản.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN ĐÌNH VINH

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa ngày 28/04/2021;

Căn cứ báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa;

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa đã tiến hành công tác kiểm tra tình hình hoạt động của Công ty cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông kết quả với một số nội dung chính như sau:

A. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2021

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên

- + Bà Cao Mai Khanh : Trưởng Ban
- + Bà Đỗ Thị Lan Anh : Thành viên
- + Bà Hoàng Thu Hương : Thành viên

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc như sau:

1. Rà soát các công việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT, Ban Giám đốc theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, quy định của Điều lệ, quy chế nội bộ và các quy định của pháp luật có liên quan;
2. Tham dự, đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị;
3. Xem xét, đánh giá Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.
4. Xem xét, kiểm tra các nội dung tài liệu phục vụ tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
5. Theo dõi, giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Pháp luật đối với công ty đại chúng.

6. Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã họp 02 lần với nội dung (i) thống nhất nội dung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và (ii) xem xét kết quả ước thực hiện SXKD năm 2021 của Công ty.

7. Thù lao của Ban kiểm soát năm 2021 đã được ĐHĐCĐ thông qua như sau:

Thù lao của Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng

Thù lao của Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Năm 2021 không phát sinh chi phí hoạt động của Ban kiểm soát.

B. Kết quả kiểm tra giám sát

Tình hình hoạt động của Công ty năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2021 với một số nội dung cụ thể như sau:

I. Danh sách nhân sự HĐQT và Ban điều hành năm 2021

- Danh sách Hội đồng quản trị

+ Ông Nguyễn Đình Vinh	: Chủ tịch HĐQT
+ Ông Nguyễn Quốc Cường	: Phó chủ tịch HĐQT
+ Bà Nguyễn Minh Trang	: Ủy viên HĐQT
+ Ông Hoàng Văn Phúc	: Ủy viên HĐQT
+ Ông Nguyễn Duy Hải	: Ủy viên HĐQT

- Danh sách Ban điều hành

+ Ông Nguyễn Quốc Cường	: Giám đốc
+ Ông Nguyễn Duy Hải	: Phó Giám đốc
+ Bà Phạm Thị Thu Hằng	: Kế toán trưởng

II. Nhận xét công tác quản lý Công ty của Hội đồng quản trị năm 2021

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã triển khai và thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo đúng thẩm quyền.

Hội đồng quản trị đã tổ chức họp trực tiếp 03 lần và 05 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban giám đốc để đưa ra các định hướng cũng như giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua tại phiên họp đều được thống nhất ý kiến của tất cả các thành viên tham dự, được ban hành phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty. *Hand*

III. Nhận xét về công tác điều hành Công ty của Ban giám đốc trong năm 2021

Ban giám đốc đã điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, các quyền và nhiệm vụ do Hội đồng quản trị phân công, ủy quyền.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban giám đốc, các cán bộ quản lý tại các phòng ban triển khai thực hiện trên cơ sở Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Điều lệ công ty.

Chỉ đạo tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm ổn định sản xuất trong tình hình dịch bệnh căng thẳng; tích cực mở rộng và gìn giữ thị trường.

Quản lý sử dụng lao động linh hoạt, đảm bảo thu nhập cho người lao động.

IV. Kết quả và đánh giá hoạt động SXKD của Công ty năm 2021

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2021 SO VỚI NĂM 2020

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	So sánh 2021/ 2020	
1. Tổng doanh thu	323.295	353.958	109,5%	Tăng 9,5%
- Doanh thu hàng hóa, dịch vụ	321.671	351.561	109,3%	Tăng 9,3%
- Doanh thu hoạt động tài chính	1.156	2.154	186,3%	Tăng 86,3%
- Thu nhập khác	468	243	51,9%	Giảm 48,1%
2. Tổng chi phí	307.003	345.970	112,7%	Tăng 12,7%
Giá vốn hàng bán	267.837	306.811	114,6%	Tăng 14,6%
Chi phí tài chính	2.363	1.920	81,2%	Giảm 18,8%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	18.416	17.976	97,6%	Giảm 2,4%
Chi phí bán hàng	18.277	19.200	105,1%	Tăng 5,1%
Chi phí khác	109	63	57,8%	Giảm 42,2%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	16.292	7.988	49,0%	Giảm 51,0%
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	12.326	6.033	48,9%	Giảm 51,1%

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ SXKD

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
1	Tỷ suất LNTT/ Tổng Doanh thu	5,04%	2,26%
2	Tỷ suất LNST/ Tổng Doanh thu	3,81%	1,70%
3	Tỷ suất LNST/ Tổng tài sản	5,57%	2,66%
4	Tỷ suất LNST/ Vốn chủ sở hữu	9,32%	4,66%

KẾT QUẢ THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH NĂM 2021

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2021	TH 2021	TH 2021 /KH 2021
1	Tổng doanh thu	331.500	353.958	106,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	16.500	7.988	48,4%
3	Lợi nhuận sau thuế	12.857	6.033	46,9%
4	Tổng số lao động	390	380	97,4%
5	Thu nhập bình quân	10,5	10,3	98,1%

Năm 2021: Tổng doanh thu thực hiện tăng 6,8% so với kế hoạch và tăng 9,5% so với thực hiện năm 2020; Lợi nhuận trước thuế giảm 51,6% so với kế hoạch, giảm 51% so với thực hiện năm 2020; Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản và vốn CSH năm 2021 lần lượt đạt 2,66% và 4,66% giảm so với năm 2020 (năm 2020 lần lượt là 5,57% và 9,32%).

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2021 so với năm 2020 tăng 9,5% tương đương 30,6 tỷ đồng, trong đó doanh thu từ sản phẩm chính tăng 8,7% so với năm 2020 tương đương 26,4 tỷ đồng.


- Tổng giá vốn thực hiện năm 2021 so với năm 2020 tăng 14,6% tương đương 38,9 tỷ đồng do: chi phí nguyên vật liệu (giá nhập hạt nhựa) dùng cho sản xuất sản phẩm Xốp và sản phẩm Nhựa tăng cao, liên tục từ đầu năm.

Dịch Covid gây ảnh hưởng lớn đến tình hình SXKD nói chung của Công ty: phát sinh chi phí cho công tác phòng chống dịch; chi phí vận chuyển, chi phí tồn kho tăng, chi phí tiêu hao than tăng do kế hoạch sản xuất biến động....

Trong năm 2021, Ban giám đốc Công ty đã đàm phán với khách hàng để điều chỉnh giá bán theo giá nguyên liệu tăng, tuy nhiên Công ty chỉ đàm phán được giá bán của sản phẩm Nhựa nhưng tăng không tương ứng với tốc độ tăng nguyên liệu, còn giá sản của sản phẩm Xốp phần lớn không điều chỉnh được.

Việc tăng giá nguyên liệu cũng như các chi phí phát sinh do ảnh hưởng của dịch Covid là nguyên nhân chính ảnh hưởng đến Lợi nhuận của Công ty. Lợi nhuận sau thuế năm 2021 chỉ đạt 46,9% kế hoạch.

2. Đầu tư xây dựng cơ bản

Năm 2021, Công ty đã triển khai thực hiện dự án “đầu tư nâng cao năng lực thiết bị nhà máy khuôn” phù hợp với thực tế hoạt động SXKD. Trong năm, kế toán đã ghi nhận vào chi phí xây dựng cơ bản dở dang số tiền 6.591 triệu đồng, đồng thời cuối năm ghi nhận tăng TSCĐ cho khoản đầu tư này và tính trích khấu hao theo quy định. 

3. Vốn vay

Tính đến 31/12/2021, số dư trên tài khoản vay ngắn hạn khoảng 40,5 tỷ đồng là số dư vay ngắn hạn cuối kỳ tại hai ngân hàng: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN và Ngân hàng TMCP Công Thương VN; số dư trên tài khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN là 1,5 tỷ đồng.

Công ty đã thực hiện việc vay trả đúng thời hạn như đã cam kết với ngân hàng.

4. Thu nhập bình quân của người lao động

Thu nhập bình quân của người lao động 2021 đạt 10,3 triệu đồng/tháng tăng gần 1% so với thực hiện năm 2020 (10,2 triệu đồng/tháng).

5. Công bố thông tin:

Công ty đã thực hiện đầy đủ các quy định về công bố thông tin đối với công ty đại chúng. Việc công bố thông tin được thực hiện nhanh chóng, kịp thời để các cổ đông có thông tin chính xác nhất về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

C. Kết luận, đề xuất và kiến nghị

- Qua xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 được lập bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam phát hành ngày 08/02/2022, Ban kiểm soát nhất trí với ý kiến của Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam là Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Công ty cần tập trung giữ vững và tăng thị phần đối với các khách hàng hiện tại, phát triển khách hàng mới cho cả hai mảng sản phẩm Xốp và Nhựa; cập nhật và theo dõi biến động giá nguyên liệu, tích cực đàm phán giảm giá nguyên liệu đầu vào; tích cực đàm phán với ngân hàng về giảm lãi suất vay; rà soát giá bán và có phương án đàm phán điều chỉnh giá bán phù hợp; đồng thời trong công tác quản lý cần tiết giảm chi phí. Bên cạnh đó, công ty cần tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm ổn định sản xuất trong tình hình dịch bệnh căng thẳng đảm bảo đạt kết quả hoạt động SXKD theo kế hoạch mà ĐHĐCĐ đã phê duyệt.

- Do đặc thù sản xuất, Công ty cần chú trọng đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn PCCC, thường xuyên tổ chức kiểm tra đề ra các biện pháp giải quyết khắc phục sơ hờ thiếu sót kịp thời bổ sung những khiếm khuyết đối với các giải pháp đảm bảo an toàn PCCC đối với khu vực sản xuất, nhà xưởng, nhà kho có chứa nguyên vật liệu dễ gây cháy nổ. *leah*

D. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

Năm 2022, Ban kiểm soát tiếp tục tiến hành công tác kiểm soát theo quy định:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty;
- Giám sát các hoạt động tại Công ty trong việc triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện theo đúng quy định của điều lệ Công ty và pháp luật;
- Kiểm tra sổ sách, hạch toán và tình hình sử dụng vốn;
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Pháp luật đối với công ty đại chúng.
- Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty.

Trên đây là báo cáo tóm tắt công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022, Ban kiểm soát rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của các quý vị cổ đông để chúng tôi có thể hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Thành viên HĐQT, Ban GD, Ban KS;
- CBTT;
- Lưu BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



Cao Mai Khanh



Số: 01 /2022/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật chứng khoán số Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 như sau:

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được HĐQT Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa công bố theo quy định đồng thời được đăng tải trên Website: <http://www.hanelplastics.com.vn> bao gồm:

1. Báo cáo Kiểm toán độc lập;
2. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021;
3. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021;
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2021;
5. Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2021;

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021



STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng tài sản	226.677.703.207
2	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	129.438.983.672
2.1	<i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>50.000.000.000</i>
2.2	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	<i>8.020.118.000</i>
2.3	<i>Vốn khác của chủ sở hữu</i>	<i>735.289.565</i>
2.4	<i>Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối</i>	<i>70.683.576.107</i>
3	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	353.957.988.316
4	Tổng chi phí (*)	345.970.300.264
5	Lợi nhuận kế toán trước thuế	7.987.688.052
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.033.105.283
7	Giá trị sổ sách của cổ phần tại thời điểm 31/12/2021	25.888

(*) Tổng chi phí bao gồm: Giá vốn hàng bán, Chi phí bán hàng, Chi phí quản lý Doanh nghiệp, Chi phí tài chính và Chi phí khác.

Ý kiến của Kiểm toán viên: Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Các thành viên HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- CBTT;
- Lưu: VT.

T.M/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN ĐÌNH VINH

TỜ TRÌNH LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2022

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Luật chứng khoán số Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa,

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2022 như sau:

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam là một trong những công ty kiểm toán có uy tín và đã được Bộ tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết.

Trong những năm vừa qua, Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa đã ký Hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm với Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam và đơn vị kiểm toán đã thực hiện tốt công việc của mình, được Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát đánh giá cao, góp phần vào tính minh bạch của báo cáo tài chính Công ty và tạo được sự tin tưởng của các nhà đầu tư.

Ban kiểm soát đề nghị HĐQT tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- HĐQT thường niên năm 2022;
- Các thành viên HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- CBTT;
- Lưu BKS;

T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY



CAO MAI KHANH

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2022

**TỜ TRÌNH THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHI TRẢ
CỔ TỨC NĂM 2021; PHƯƠNG ÁN TRẢ THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2022**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Luật chứng khoán số Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021:

Căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	7.987.688.052	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	1.954.582.769	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	6.815.996.169	
3.1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	Đồng	782.890.886	
3.2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	Đồng	6.033.105.283	

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
4	Lợi nhuận được phân bổ vào các quỹ:	Đồng	1.206.621.056	
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	603.310.528	10% LN sau thuế năm 2021
	- Quỹ khen thưởng	Đồng	301.655.264	5% LN sau thuế năm 2021
	- Quỹ phúc lợi	Đồng	301.655.264	5% LN sau thuế năm 2021
5	Trả cổ tức năm 2021 (đã thực hiện tạm ứng cổ tức tỷ lệ 10% từ 24/01/2022)	Đồng	5.000.000.000	Tỷ lệ 10%
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau (6) = (3)-(4)-(5)	Đồng	609.375.113	

2. Thông qua việc trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2021:

- Mức thù lao cho các thành viên HĐQT được ĐHĐCĐ phê duyệt là:
 - Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/ người/ tháng
 - Phó Chủ tịch HĐQT: 4.000.000 đồng/ người/ tháng
 - Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/ người/ tháng
- Mức thù lao cho các thành viên BKS được ĐHĐCĐ phê duyệt là:
 - Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/ người/ tháng
 - Thành viên BKS: 2.000.000 đồng/người/tháng
- Năm 2021, không có thưởng cho các thành viên HĐQT, BKS.

Cụ thể, trong năm 2021, Công ty đã chi số tiền thù lao từ quý 4/2020 đến quý 3/2021 cho các thành viên HĐQT, BKS chi tiết như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao đã được ĐHĐCĐ phê duyệt (đồng/tháng)	Tổng số tiền thù lao chi trả năm 2021 (đồng)	Tổng lương năm 2021	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị			216.000.000	854.190.000	
1	Nguyễn Đình Vinh	Chủ tịch HĐQT	5.000.000	60.000.000		
2	Nguyễn Quốc Cường	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	4.000.000	48.000.000	469.320.000	
3	Hoàng Văn Phúc	Thành viên HĐQT	3.000.000	36.000.000		
4	Nguyễn Minh Trang	Thành viên HĐQT	3.000.000	36.000.000		
5	Nguyễn Duy Hải	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty	3.000.000	36.000.000	384.870.000	

II	Ban kiểm soát			84.000.000		
1	Cao Mai Khanh	Trưởng Ban kiểm soát	3.000.000	36.000.000		
2	Đỗ Thị Lan Anh	Kiểm soát viên	2.000.000	24.000.000		
3	Hoàng Thu Hương	Kiểm soát viên	2.000.000	24.000.000		
	Tổng			300.000.000	854.190.000	

3. Thông qua phương án trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2022:

Đề xuất về mức thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Hanel xộp nhựa trong năm 2022 như sau:

- Thù lao cho Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao cho Phó Chủ tịch HĐQT: 4.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao cho thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao cho Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao cho thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được trả theo quý và được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Các thành viên HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- CBTT;
- Lưu: VT

**T.M/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN ĐÌNH VINH